

DANH SÁCH
TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ CÔNG CHỨNG HOẠT ĐỘNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK LẮK
(cập nhật đến ngày 12/01/2021)

STT	Tên TCHNCC	Quyết định cho phép thành lập và Giấy đăng ký hoạt động	Địa chỉ trụ sở	Trưởng Phòng/ Văn phòng công chứng	Công chứng viên hành nghề tại tổ chức	Ghi chú	Mua BHTNNN
01.	Phòng công chứng số 1	Quyết định số: 265/QĐ-UB ngày 14/03/1990 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc thành lập Phòng Công chứng Nhà nước số 1 tỉnh Đắk Lắk	Số 04 Trường Chinh, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. ĐT: 3.951.365	Lê Thị Tuyết Mai Năm sinh: 1977 QĐBN số 1282/QĐ-BTP ngày 03/6/2014 (giữ chức vụ Trưởng phòng kể từ ngày 09/3/2020)	1. Lê Thị Tuyết Mai 2. Trần Thị Thu Trang		- Từ 02/7/2020 đến 02/7/2021 - Tổng phí BH: 6.600.000 đồng
02.	Phòng công chứng số 2	Quyết định số: 100/QĐ-UB ngày 15/02/1995 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc thành lập Phòng Công chứng Nhà nước số 2 tỉnh Đắk Lắk	Số 33 Nguyễn Thị Minh Khai, thị trấn Phước An, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk. ĐT: 3.521.007	Phan Hữu Thọ Năm sinh: 1964 QĐBN số 351/QĐ-UBND ngày 15/3/1996	1. Phan Hữu Thọ 2. Nguyễn Quốc Sơn		- Từ 02/7/2020 đến 01/7/2021 - Tổng phí BH: 11.000.000 đồng
03.	Phòng công chứng số 3	Quyết định số: 397/QĐ-UB ngày 22/02/1997 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc thành lập Phòng Công chứng Nhà nước số 3 tỉnh Đắk Lắk	Số 02 Quang Trung, phường An Bình, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk. ĐT: 3.872.958	Trần Trọng Vinh Năm sinh: 1964 QĐBN số: 1725/QĐ-BTP ngày 17/6/2010	1. Trần Trọng Vinh		- Từ 15/10/2020 đến 15/10/2021 - Tổng phí BH: 6.600.000 đồng

04.	Văn phòng công chứng Đại An	Quyết định số 1680/QĐ-UBND ngày 07/7/2010 của UBND tỉnh về việc cho phép thành lập Văn phòng công chứng Quyết định cho phép chuyển đổi Văn phòng công chứng số 3931/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 Giấy Đăng ký hoạt động số 06/TP-ĐKHĐ ngày 10/01/2017, ghi nhận nội dung thay đổi ngày 06/4/2020, 02/6/2020	Số 38 Ngô Quyền, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. ĐT: 2.466.988	Đỗ Văn Chính Năm sinh: 1961 QĐBN số: 1390/QĐ-BTP ngày 10/5/2010	- Công chứng viên hợp danh: 1. Đỗ Văn Chính 2. Đỗ Thị Thắm - Công chứng viên hợp đồng: 1. Trần Thị Minh		- Từ 11/01/2020 đến 11/01/2021 - Tổng phí BH: 16.500.000 đồng
05.	Văn phòng công chứng Đắk Lắk	Quyết định số 1679/QĐ-UBND ngày 07/7/2010 của UBND tỉnh về việc cho phép thành lập văn phòng công chứng Quyết định cho phép chuyển đổi Văn phòng công chứng số 806/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 Giấy Đăng ký hoạt động số 07/TP-ĐKHĐ ngày 02/4/2018, ghi nhận nội dung thay đổi ngày 06/4/2020, ngày 15/5/2020	Số 121-123 đường Y Jút, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. ĐT: 6.251.686	Nguyễn Hữu Tinh Năm sinh: 1946 QĐBN số: 1398/QĐ-BTP ngày 10/5/2010	- Công chứng viên hợp danh: 1. Nguyễn Hữu Tinh 2. Bùi Đình Phúc 3. Lê Thị Liên 4. Nguyễn Thị Như Mận 5. Nguyễn Thị Tường Vân		- Từ 10/9/2020 đến 10/9/2021 - Tổng phí BH: 16.500.000 đồng
06.	Văn phòng công chứng Trung Nghĩa	Quyết định số 1445/QĐ-UBND ngày 05/7/2012 của UBND tỉnh về việc cho phép thành lập văn phòng công chứng Quyết định cho phép	Số 139 đường Giải Phóng, tổ dân phố 10, TT. Phước An, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk. ĐT: 6.276.179	Chè Nại Khoáng Năm sinh; 1980 QĐBN số: 4655/QĐ-BTP ngày 30/12/2011	- Công chứng viên hợp danh: 1. Chè Nại Khoáng 2. Hồ Trung Chính		- Từ 01/11/2020 đến 31/10/2021 - Tổng phí BH: 6.600.000 đồng

		chuyển đổi Văn phòng công chứng số 1866/QĐ-UBND ngày 30/6/2016 Giấy Đăng ký hoạt động số 08/TP-ĐKHĐ ngày 10/8/2017					
07.	Văn phòng công chứng Phước Thành	Quyết định số 2437/QĐ-UBND ngày 23/10/2012 của UBND tỉnh về việc cho phép thành lập văn phòng công chứng Quyết định cho phép chuyển đổi Văn phòng công chứng số 3655/QĐ-UBND tỉnh ngày 09/12/2016 Giấy Đăng ký hoạt động số 05/TP-ĐKHĐ ngày 20/12/2016, ghi nhận nội dung thay đổi ngày 24/11/2017 và ngày 05/2/2018	Số 28 Chu Văn An, TT. Ea Kar, Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk. ĐT: 0262 3622 622 0905.162.925	Nguyễn Thị Lâm Năm sinh: 1957 QĐBN số: 2414/QĐ-BTP ngày 23/8/2012	- Công chứng viên hợp danh: 1. Nguyễn Thị Lâm 2. Y Jon Arăn		- Từ 03/7/2020 đến 03/7/2021 - Tổng phí BH: 10.050.000 đồng
08.	Văn phòng công chứng Buôn Hồ	Quyết định số 2631/QĐ-UBND ngày 12/11/2012 của UBND tỉnh về việc cho phép thành lập văn phòng công chứng Quyết định cho phép chuyển đổi Văn phòng công chứng số 2168/QĐ-UBND tỉnh ngày 21/7/2016 Giấy Đăng ký hoạt động số 04/TP-ĐKHĐ ngày 29/7/2016, ghi nhận nội dung thay đổi ngày 18/5/2017.	Số 07A đường Lê Hồng Phong, TX. Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk. ĐT: 0949.518.212	Cao Sỹ Hòa Năm sinh: 1966 QĐBN số: 2035/QĐ-BTP ngày 20/7/2012	- Công chứng viên hợp danh: 1. Cao Sỹ Hòa 2. Trần Thị Thảo		- Từ 15/9/2020 đến 15/9/2021 - Tổng phí BH: 30.000.000 đồng

09.	Văn phòng công chứng Tây Nguyên	Quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng số 1558/QĐ-của UBND tỉnh ngày 02/8/2013 Quyết định cho phép chuyển đổi Văn phòng công chứng từ loại hình Doanh nghiệp tư nhân sang loại hình Công ty hợp danh số 3054/QĐ-UBND ngày 17/12/2014 Giấy Đăng ký hoạt động số 01/TP-ĐKHĐ ngày 24/12/2014	Số 49 Lê Thánh Tông, phường Thắng Lợi, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. ĐT: 0262 627 2828	Nguyễn Thị Tĩnh Năm sinh: 1963 QĐBN số: 1009/QĐ-BTP ngày 29/4/2014	- Công chứng viên hợp danh: 1. Nguyễn Thị Tĩnh 2. Trần Thị Yến		- Từ 17/9/2020 đến 17/9/2023 - Tổng phí BH: 19.800.000 đồng
10.	Văn phòng công chứng Cư Kuin	Quyết định số 2319/QĐ-UBND ngày 05/11/2013 của UBND tỉnh về việc cho phép thành lập văn phòng công chứng Quyết định cho phép chuyển đổi Văn phòng công chứng số 1571/QĐ-UBND ngày 02/6/2016 Giấy Đăng ký hoạt động số 02/TP-ĐKHĐ ngày 29/6/2016, ghi nhận thay đổi ngày 19/3/2020, 26/5/2020	Thôn Kim Châu, xã Dray Bông, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk. ĐT: 0962.822.847 0262.3639.678	Phan Đông Tùng Năm sinh: 1964 QĐBN số: 2289/QĐ-BTP ngày 12/9/2013	- Công chứng viên hợp danh: 1. Phan Đông Tùng 2. Trần Thu Yến		- Từ 06/3/2020 đến 06/3/2021 - Tổng phí BH: 7.480.000 đồng
11.	Văn phòng công chứng Nguyễn Bá Kính	Quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng số 1441/QĐ-UBND ngày 23/5/2016 Giấy Đăng ký hoạt động số 01/TP-ĐKHĐ ngày 15/6/2016, ghi nhận	Số 85 đường Nguyễn Chí Thanh, thị trấn Quảng Phú, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk. ĐT: 0262.3.834.378	Nguyễn Bá Kính Năm sinh: 1951 QĐBN số: 4659/QĐ-BTP ngày 30/12/2011	- Công chứng viên hợp danh: 1. Nguyễn Bá Kính 2. Nguyễn Thị Mùi		- Từ 21/7/2020 đến 21/7/2021 - Tổng phí BH: 7.000.000 đồng

		nội dung thay đổi ngày 07/10/2019, ngày 17/3/2020					
12.	Văn phòng công chứng Đỗ Xuân Bình	Quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng số 2916/QĐ- UBND ngày 04/10/2016 Giấy Đăng ký hoạt động số 02/TP-ĐKHHĐ ngày 07/11/2016	Số 252 đường Lê Duẩn, phường Tân Thành, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. ĐT: 0262.3596.767	Đỗ Xuân Bình Năm sinh: 1953 QĐBN số: 346/QĐ-BTP ngày 31/01/2013	- Công chứng viên hợp danh: 1. Đỗ Xuân Bình 2. Bùi Thu Hiến		- Từ 17/11/2020 đến 17/11/2021 - Tổng phí BH: 17.600.000 đồng
13.	Văn phòng công chứng Đàm Mạnh Hà	Quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng 2718/QĐ- UBND ngày 29/9/2017 Giấy Đăng ký hoạt động số 09/TP-ĐKHHĐ cấp lại ngày 20/02/2020, ghi nhận nội dung thay đổi ngày 06/10/2020	Số 03 đường Lê Duẩn, TDP 3, thị trấn Krông Năng, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk. SĐT: 0914 093 036	Đàm Mạnh Hà Năm sinh: 1980 QĐBN số: 2547/QĐ-BTP ngày 11/12/2017	- Công chứng viên hợp danh: 1. Đàm Mạnh Hà	- Ngày 25/5/2018: Đổi tên Văn phòng công chứng Tào Thị Nga sang tên mới: Văn phòng công chứng Đàm Mạnh Hà - VPCC chỉ còn 01 công chứng viên kể từ ngày 06/10/2020	- Từ ngày 14/01/2020 đến ngày 14/01/2021 - Tổng phí BH: 6.600.000 đồng
14.	Văn phòng công chứng Trần Thị Tâm	Quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng số 3502/QĐ- UBND ngày 20/12/2017 Giấy Đăng ký hoạt động số 10/TP-ĐKHHĐ cấp lại ngày 01/4/2020, ghi nhận nội dung thay đổi ngày 20/10/2020	TDP 2, thị trấn Ea Drăng, huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk SĐT: 0988 329 339	Trần Thị Tâm Năm sinh: 1959 QĐBN số: 197/QĐ-BTP ngày 30/01/2015	- Công chứng viên hợp danh: 1. Trần Thị Tâm 2. Nguyễn Huy Giang 3. Lương Thanh Đức	- Ngày 20/8/2018: Đổi tên Văn phòng công chứng Mai Thị Phượng thành Văn phòng công chứng Lê Văn Thông - Ngày 01/4/2020: đổi tên Văn phòng	- Từ ngày 05/01/2020 đến ngày 05/01/2021 - Tổng phí BH: 16.500.000 đồng

						công chứng Lê Văn Thông thành Văn phòng công chứng Trần Thị Tâm	
15.	Văn phòng công chứng Phạm Đình Thảo	Quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng số 492/QĐ-UBND ngày 06/3/2018 Giấy Đăng ký hoạt động số 11/TP-ĐKHĐ ngày 27/3/2018	Thôn Tân Lập 4, xã Pong Drang, huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk SĐT: 0944 797 123	Phạm Đình Thảo Năm sinh: 1973 QĐBN số: 3523/QĐ-BTP ngày 29/12/2014	- Công chứng viên hợp danh: 1. Phạm Đình Thảo 2. Nguyễn Đăng Thiện		Từ ngày 30/5/2020 đến ngày 30/5/2021 Tổng phí BH: 6.600.000 đồng
16.	Văn phòng công chứng Nguyễn Như Cầu	Quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng số 606/QĐ-UBND ngày 27/3/2018 Giấy Đăng ký hoạt động số 12/TP-ĐKHĐ cấp lại ngày 10/02/2020, ghi nhận nội dung thay đổi ngày 28/10/2020.	Khóm 8, Quốc lộ 26, thị trấn Ea Knôp, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk SĐT: 0262.857.5969	Nguyễn Như Cầu Năm sinh: 1954 QĐBN số: 1677/QĐ-BTP ngày 16/10/2017	- Công chứng viên hợp danh: 1. Nguyễn Như Cầu	Văn phòng công chứng chỉ còn 01 công chứng viên kể từ ngày 28/10/2020	- Từ ngày 25/5/2020 đến ngày 25/5/2021 - Tổng phí BH: 6.600.000 đồng
17.	Văn phòng công chứng Nguyễn Thị Hương Thùy	Quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng số 862/QĐ-UBND ngày 27/4/2018 Giấy Đăng ký hoạt động số 13/TP-ĐKHĐ ngày 08/5/2018, ghi nhận nội dung thay đổi ngày 21/8/2018, 29/8/2018, 19/12/2018, 29/5/2019, 05/8/2019, 01/11/2019.	Số 535 Giải Phóng, TDP 12, thị trấn Ea Drăng, huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk. SĐT: 0913 228 175 (0903 012 020)	Nguyễn Thị Hương Thùy Năm sinh: 1985 QĐBN số: 931/QĐ-BTP ngày 20/5/2015	- Công chứng viên hợp danh: 1. Nguyễn Thị Hương Thùy 2. Phạm Văn Quế		- Từ ngày 14/5/2020 đến ngày 14/5/2021 - Tổng phí BH: 9.900.000 đồng
18.	Văn phòng công chứng	Quyết định cho phép	Tổ dân phố 3, thị trấn	Trần Thanh Sơn	- Công chứng viên		- Từ ngày

	Trần Thanh Sơn	thành lập Văn phòng công chứng số 863/QĐ-UBND ngày 27/4/2018 Giấy Đăng ký hoạt động số 14/TP-ĐKHĐ ngày 09/5/2018	Buôn Tráp, huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk SĐT:0262 3817 999	Năm sinh: 1975 QĐBN số: 3479/QĐ-BTP ngày 26/12/2014	hợp danh: 1. Trần Thanh Sơn 2. Võ Thị Loan		24//5/2020 đến ngày 24/5/2021 - Tổng phí BH: 6.600.000 đồng
19.	Văn phòng công chứng Nguyễn Thị Mai Phương	Quyết định số 2462/QĐ-UBND ngày 08/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk Giấy Đăng ký hoạt động số 15/TP-ĐKHĐ cấp lại ngày 04/6/2020, ghi nhận nội dung thay đổi ngày 13/11/2020	Tổ dân phố 3, thị trấn Krông Kmar, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk. SĐT: 0914 093 039	Nguyễn Thị Mai Phương Năm sinh: 1958 QĐBN số: 3192/QĐ-BTP ngày 01/12/2014	Công chứng viên hợp danh: 1. Nguyễn Thị Mai Phương	- Ngày 04/6/2020 đổi tên Văn phòng công chứng Nguyễn Anh Tăng thành Văn phòng công chứng Nguyễn Thị Mai Phương. - VPCC chỉ còn 01 CCV kể từ ngày 13/11/2020	- Từ ngày 21/11/2020 đến ngày 21/11/2021 Tổng phí BH: 5.500.000 đồng
20.	Văn phòng công chứng Văn Đình Tùng	Quyết định số 2461/QĐ-UBND ngày 08/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk Giấy Đăng ký hoạt động số 16/TP-ĐKHĐ ngày 02/11/2018; ghi nhận nội dung thay đổi ngày 02/01/2019, ngày 06/5/2019, 30/3/2020	Số nhà 76 đường Hùng Vương, thị trấn Ea Súp, huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk SĐT: 0262 3 687 828	Văn Đình Tùng Năm sinh: 1975 QĐBN số: 954/QĐ-BTP ngày 26/4/2013	Công chứng viên hợp danh: 1. Văn Đình Tùng 2. Văn Thị Mỹ Tâm		- Từ ngày 06//11/2020 đến ngày 06/11/2021 Tổng phí BH: 6.600.000 đồng
21.	Văn phòng công chứng Tô Mạnh Hùng	Quyết định số 3707/QĐ-UBND ngày	Số 123, Thôn 14, xã Tân Hòa, huyện Buôn Đôn,	Tô Mạnh Hùng Năm sinh: 1958	Công chứng viên hợp danh:	- VPCC chỉ còn 01 CCV	- Từ ngày 25/02/2020 đến

		12/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk Giấy Đăng ký hoạt động số 17/TP-ĐKHH ngày 07/01/2020, ghi nhận nội dung thay đổi ngày 02/6/2020, 06/01/2021	tỉnh Đắk Lắk. SĐT: 0968 903 137	QĐBN số: 2844/QĐ-BTP ngày 27/10/2014	1.Tô Mạnh Hùng	kể từ ngày 06/01/2021	ngày 25/02/2021 Tổng phí BH: 6.600.000 đồng
22.	Văn phòng công chứng Hoàng Văn Việt	Quyết định số 2871/QĐ-UBND ngày 27/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk	Thôn 1, xã Krông Jing, huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk SĐT: 0974 461 353	Tào Thị Nga Năm sinh: 1956 QĐBNCCV: 470/QĐ-BTP ngày 08/4/2011	Công chứng viên hợp danh: 1. Tào Thị Nga 2. Hoàng Văn Việt		-